

# Lục Tinh Tân Văn

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$00
Sáu tháng.	3 50
Ba tháng.	2 00
Mỗi số.	0 10
Đổi chỗ ở.	0 \$20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr00

Số: 501  
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

**BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10**

4 Octobre 1917  
19 tháng tám Annam  
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :  
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

**PUBLICITÉ**  
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0,065 de largeur.  
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.

**BỔ CÁO**  
Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thơ đến Bản-quản thì Bản-quản sẽ gửi cho mỗi bản để giá phan minh.

### MỤC LỤC

- 1 — LÒNG ÁI-QUỐC ANNAM.
- 2 — ĐIỆN BÁO.
- 3 — BƯỚC TRUYỀN.
- 4 — BIÊN CÁO NGÃ NAM NHƠN.
- 5 — ẦU CHÁU CHIẾN SỰ.
- 6 — VỊ NGHĨA QUÊN NHÀ
- 7 — VỀ VIỆC LẬP MỘT TÒA HIẾN TRUNG TỬ ANNAM
- 8 — ẦM TÌN NGƯỜI ĐI TÂY
- 9 — VỀ HÌNH SANG ĐỐC.
- 10 — TỰ DO ĐIỆN ĐĂNG.
- 11 — THÔNG-BAO (Đông-dương).
- 12 — TRUYỀN XỬ LEO.

## Lòng ái-quốc Annam

(Le Patriotisme Annamite)

Bữa trước ba anh em chúng tôi, hai người Langsa với một người Annam, đều đi lại sở giấy thép mà đọc điện-báo tin giặc, vừa bước vô thì gặp ba thầy thơ-ký ở trong di ra, mặt thấy hơn hờ rồ ràng gặp tin vừa ý, một thầy, mới nói với hai thầy kia rằng: « Bình Italiens xong lắm, còn Anglais thì bần vãng luôn luôn, chờ phải Russes không đành lại, thì mình đã đánh phá quân Boches rồi chứ gì ».

Nghe mấy lời tôi liền bắt ngờ người bạn Annam mà chồm chiếm cười, còn người bạn Langsa kia thì nhạo ỉn nhạo lại tiếng mình của thầy thông mà rằng: « Lòng ái-quốc Annam! được một cái để mục học cho Nhựt trình La Gazette. »

Cha chả! Anh nói hay dữ. mà có khi anh không để. Làm sao Annam lại không có lòng ái-quốc? Anh nói mà tôi lại nhớ đến lời tên mọi da đỏ nói với một người Huê-kỳ trong lúc giặc đổ lập Tân-thế-giải, hơn vì có binh Langsa của ông Lafayette qua trợ chiến:

« Anglais thì vì vua người ta mà người ta đánh, còn phò ông thì đánh mà cớ với vua, vậy chớ quân Langsa này nó đánh cho ai? »

« Vậy tôi phiên tôi, tôi cũng nói với anh: »

« Vậy chớ quân Annam này nó đánh cho ai? »

Anh hãy hỏi thử người bạn của mình: vậy chớ tôi đồng-báo của anh họ đánh cho ai?

« Cho ai à? Cho Đại-pháp chớ cho ai, mà như là họ đánh cho họ. »

« Để cho tôi cái nghĩa cho hai anh nghe rồi hai anh mới hiểu được rõ hơn cái đều phần nhiều người Annam đều tưởng mà không dám nói. Chớ còn tôi là khác, tôi định biết rõ Đại-pháp và người Đại-pháp, vì có qua ăn học tại Đại-pháp, phận sự tôi phải nói, chẳng lo chi người không hiểu. »

Nhơn có cuộc giặc mà trong lòng

Annam chúng tôi nó mới phát lên một mối tình tự mới, thì từ đây sắp tới là tình ái-quốc, ban sơ thì người đồng bang của tôi mà hiệp từng Đại-pháp là bởi mối giặc trong quan, trước khi biết mà thương, mà hiểu, mà muốn thì chẳng qua là cái lợi tình nhân.

Thú thiệt cũng chẳng hề gì. Nay đã hơn năm mươi năm, bữa ăn nhậu gọi chẳng chút tinh suy, Đại-pháp mới thân phục lòng người Annam, mà trong cái tình thành cảm thì cũng có một phần trông cậy còn hơn ở mới nữa.

Ấy đó không phải là sách La Roche-Foucault hay sao? Hồi ở Lycée thầy có cho tôi làm bài luận đó.

Trước khi giặc, thì một hai báo-quan Langsa cũng có thả qui thức lại: « Bỏ phương đồng, để mà giữ bên Á-phi-lợi gia ». Chẳng làm sao cho các anh rõ thấu lòng người Annam ưa thân biết là đường bao vì tưởng đến có lẽ phải đi tay đùm bọc. Ngày nay thì đã vững rồi, nhưng mà có sợ làm vậy cũng hay, khi nào có mất hụt vật gì, rồi mới biết qui hơn.

Đều đó các anh có cho là lợi cũng đáng, nhưng mà nay tuy là lợi, chớ bước qua ngày mai thì đã là lòng ái-quốc. Và trước khi cho dựng là lòng ái-quốc tron, thiết tình bạch, thì làm sao cũng phải có là lòng ái-quốc Annam đã mới dựng. Chớ có nhạo làm chi mấy thầy thông họ nói: *Minh là người Đại-pháp.* — Hay hơn là anh hãy tự hỏi lấy anh vậy chớ làm sao mà họ nói như vậy đáng, và phải làm làm sao anh dần dụ lần cho hết thầy người Annam cũng đều nói như vậy.

Người Annam họ trở m tôi đó là tự nơi họ, rồi cuộc giặc này cũng có cớ vô thêm, vậy thì nên diu đặc và hờ tị.

Từ ngày hạ chiến thơ rồi, thì hết thầy người Langsa, cho tới những kẻ nước Allemagne trông cậy đã làm cho lòng ái-quốc phải ngủ quên đi rồi, cũng thầy đều nói dạy thành tay ái-quốc nhiệt thành. Người Langsa thì khỏi dạy việc ái-quốc; nhưng mà người Annam lý ưng phải dạy đã lâu rồi.

Ái mà có hề dè tới rằng đến ngày nay cũng còn chưa dạy sự Langsa cho người Annam biết mà lại lấy cớ rằng chẳng nên nhất lại những sự tai nạn trong năm 1870? Nhưng vậy mà những sự tai nạn năm 1870 đó còn hãy mới rành rành thì tại trường Trung-học (Lycée) tôi cũng một ít người Annam đã học sách sự Đại-pháp, và tôi còn nhớ mấy bài hát của ông Paul Déroulède « les Chants du soldat » chúng tôi nghe thì cảm kích cả và con người, ấy chúng

tôi là Annam mà chúng tôi cũng phùng phùng ao ước trả thù báo hận.

Cuộc trả thù ấy, chúng tôi là lớp lớn, chúng tôi đã đợi ba mươi năm, chớ phải chi hết thầy người đồng bang của chúng tôi mà dựng học sự Đại-pháp, thì thầy thầy cũng đều trông đợi như chúng tôi vậy. Thôi cũng may, mới đây đã có đem vào chương-trình mà cho dạy sự Đại-pháp, thì ắt là hết thầy người Annam đều lấy làm thích, mà vì Annam đương hiệp lực cùng binh lính Đại-pháp mà làm thêm vô một tờ sử hay hơn hết thì Annam lại càng thêm thú vị hơn nữa, lại càng đua nhau mà học sự Đại-pháp hơn nữa.

Phải chi học trò ta mà biết sự Đại-pháp, và khỏi mắc chửi mà học theo có một môn sự Annam làm sơ lược, không đủ đầu vào đầu, lại sai siển, thì là càng hại. mà rài ra tràn đầy khắp cả hết thầy các trường, thì người Nam-kỳ đã hiểu biết dựng ba đời truyền từ lưu tôn, rằng Đại-pháp mà dài tới còn Annam khoan hoãn quân đại như vậy là vẫn từ những đời nào cũng vậy, cho nên trước khi người Đại-pháp chưa hề bước chân đến đất Đông-dương thì đã vang danh vinh diệu.

Thầy dạy làm sao cũng cất nghĩa cho học trò hiểu chẳng phải là vì lợi không mà thôi, mà người Annam phải chúng Đại-pháp hộ tri hơn nước nào hết thầy, trước khi chưa hóa nên thiệt ra người Đại-pháp, nhưng mà là vì lòng ái quốc, nghĩa là, như tôi đã lằng có học tại trường Lycée, sự trong quan, ưa mến, đã hiểu, đã muốn.

Vấn lâu nay cũng đã rơm thì nhiều thứ mục, những là vụn hóa, ám hiệp, hiệp đồng, để cho nhà nước Đại-pháp nương theo mà cai trị, người Bôn-quốc, mà tôi tưởng rằng chung qui rồi Đại-pháp đã tìm ra đáng thứ mục chánh trị hay hơn hết, là thứ mục dạy phải đứng có thứ mục nào hết.

Nên lấy cảnh tượng con dân thuộc địa Đại-pháp, đủ hết loại người, đều tập nới chốn trần tiên, thì cũng thấy đủ chứng Đại-pháp biết làm cho người thương là đường nào, ấy là một điều chẳng phải nước nào cũng làm được.

Nhưng mà phải nói, chớ khá hồ người: Hễ bán sấp đi thì bán qui lại. Người Annam mang ơn người Đại-pháp nhiều, và cũng còn trông mang ơn nhiều nữa. Nhờ có Đại-pháp bảo hộ, nhờ có đồng tâm hiệp lực cùng người Đại-pháp, thì người Annam mới gặp chỗ lợi của mình. Nhưng mà chúng qui rồi thì Đại-pháp lại dựng Annam thương mến mà bù. Ấy là sự tự nhiên.

Ban đầu thì vì lợi không mà hai người gần nhau dựng hiệp đồng buôn bán. Đã hun hiệp với nhau thì hiểu là đã tin chuồng nhau, chớ chẳng cần chi mà phải là bạn hữu. Nhưng vậy lần lần lâu rồi mới có tình bằng hữu, là đến khi nào có giúp đỡ nhau về công qua lại, nhiều khi quá rồi lộn xộn hết suy tính dựng nữa, ai thiếu ai, ai mắc công ai cũng không biết, cho nên nói *anh em với nhau không so do nữa.* Nay đã bàn tình khai giá mới mang Đông-dương mà cứ đồ khi giặc yên rồi. Vậy thì chẳng nên đợi, chúng ta phải tìm kiếm những mối lợi chung Annam với Đại-pháp, chúng ta hãy kiếm lập những hội Pháp-Việt hiệp đồng, thì là cũng như chúng ta lập nên mối tình trong-thân trong-ái của người Pháp với người Nam. Nghĩa là chúng ta hãy nương theo mối lợi thì hay hơn là hết thầy những bao nhiêu sự làm trở thương yêu bạn bạn, nghĩa bạn bạn rồi sau nó cũng phải có, mà có là để mà thêm vô.

Điều này chắc hơn là cách kia, có lợi rồi mới có thương, chớ hết lợi mà thất hòa, thì thương có còn lại dựng bao giờ.

— Anh nói thiệt là nhầm lý.  
« Vì thương mà hiệp, vì lợi mà lý »  
Là lời thì ông có vậy.

Người Anglais với người Huê-kỳ (Yankée) là anh em một máu, mà vì một việc thuế thương-chánh (Douane) còn phải thất hòa. Mà nay cũng là hiệp nhau lại đồng cứu với Đại-pháp chúng ta quyết cho toàn thắng.

Người Canadiens, thuở xưa là người Đại-pháp, mà sau vua Pháp lại bỏ cho người Anh (Angleterre), rồi cũng nên người Anh thành tín, bây giờ cũng liêu minh mà chính tiệu bên ta, bởi vì cũng đồng một lòng với chúng ta lấy sự hộ tri công lý mà trừ diệt đã mang là đều lợi.

— Ấy vậy thì anh cũng là một ý với tôi, và anh có tưởng rằng dạy người Annam học sự Đại-pháp là một điều bại hoại hay không? chớ người Annam tôi thì tự rầy không còn có sự nào nữa, duy còn có một môn sự Đại-pháp của anh mà thôi. Người Annam đã cầm giặc tự nhiên, làm sao cũng phải học sự Pháp: Annam chẳng cần gì phải thôi là Pháp cho dựng mà trở ra nên người Pháp tốt, còn như tôi, tôi biết cả sự Nam và sự Pháp, tôi lại nói hơn nữa; Nếu chúng tôi muốn còn là Annam, thì Đại-pháp phải còn là Đại-pháp.

Có nước nào khác mà vì nề phong giáo xưa của chúng tôi cho dựng hơn mà chẳng với và đều chi hết, cứ để cho chúng tôi thông thả mà vận hóa cho đến khi có sức mà hiệp đồng phần chấn và trung thành thì mới chắc có sanh lòng ái quốc.

Nói cho đích xác, người Annam chẳng hề có quê hương, theo nghĩa khải là tổ quán bao giờ: xứ Trung-Kỳ cũng không phải, mà Namky lại càng không phải lắm, bởi vì người Annam chẳng phải là người thổ trước. Thổ xưa thì chỉ theo người làm đất, người chỉ tôn, qui tự nhau lại mà giữ nghĩa trong thanh, thờ cha tại con. Tuy thế phong giáo sáng trọng là con trời cho xuống thì dân.

Đã ghe phen khản cự cùng người Trung-huê xâm chiếm, mà chẳng phải khản cự mà duy trì quyền tự do của mình, song vẫn là lo mà khôi phục cho một nhà vương nào đó, đâu không xong thì lại cứ lui cui giữ phần làm tới một niềm trung nghĩa mà thờ chúa mới ra đời dựng nghiệp.

Khi vua nhà Nam chúng tôi đã vắng chủ Đại-pháp bảo hộ, và khi chúng tôi đã phải triều đình Nam giao cho nhà nước Đại-pháp cai trị, thì chúng tôi chỉ có một điều phải thần phục mà thôi. Phải chỉ lúc ấy mà chúng tôi có tổ quốc thiết hạ là có chỉ thân viên về việc quốc dân, thì ắt là chúng tôi không thần phục liền để như vậy.

Mà chẳng bao lâu thì chúng tôi đã khen cho thần phục rất nhảm, và mới ban sơ thì đầu chiếm trị cũng vậy mà đầu bảo hộ cũng vậy. Đại-pháp cũng bừa như huê ra khắp cho người Annam. Ngày nay thì là chường như đặc nhơn, đặc nghĩa, còn chúng tôi thì lại đến thì đặng địa vị biết lý hội lòng ai quốc vô tư.

Còn phần nhiều hơn trong người Annam là dân hỗn tánh chủ lợi ích, thì chủ họ Trung. Tổ quán. ban sơ là, và còn lại đại cũng là cái xứ nào mà mình đặng ở ăn từ tế. Vậy thì chúng ta ở dân cho hơn là ở mà nhờ Đại-pháp hộ trị? Còn như người Đại-pháp, thì Tổ quán là cái chi hơn, cái chi khác hơn là chỗ xứ sở tiền nhơn — nghĩ cho là nơi con cháu còn nhớ tưởng đến sự quá vãng, đến những sự vinh diệu, đến những sự

tai nạn: lại nghĩ cho là cái thiết trọng sự trọng quan gồm những mối lợi đương thời.

Vả lại, — cũng như thầy đã dạy tôi bên Đại-pháp và bên các trường Nam ta thì cũng nên dạy như vậy — Mậu-quốc là chẳng phải lập ra để cho trọn một giống người, hay là trọn cho những người nói một thứ tiếng, tuy là đồng chủng, đồng âm thì cũng là có quan hệ rất nhiều cũng mặc dầu.

Người Annam vốn đã sẵn sẵn mà vào theo Mậu-quốc Đại-pháp vì bởi lợi ích trọng quan chúng tôi cùng người Đại-pháp. Trước thì đồng tâm hiệp lực, mà sau thì bởi tình thương, cũng như những kẻ hiệp cùng nhau mà buôn bán: vì bởi tương thông ý tưởng cùng nhau và giúp đỡ lẫn công cho nhau chẳng ngắt, cho nên không còn biết ai là người làm ơn mà ai là người chịu ơn: sau hết là bởi sự thông hiểu văn tự Đại-pháp, thì nên phải mở mang mà dạy rài ra, và như là việc dạy sử kỳ cuộc văn minh Đại-pháp, ngõ hầu để từ Annam cho biết chỗ vịnh diệu quá vãng mà tự lẽ.

Rồi thì có ngày cũng chẳng xa chi, có người Annam nói chuyện trước mặt người Đại-pháp, lại xưng mình là Đại-pháp, mà không có ai nhạo nĩa.

— Nào tôi cũng chẳng phải là nhạo chi cái tiếng chúng ta của mà thấy thơ kỳ. Tôi vẫn tỏ ý lấy làm lạ mà thôi. Anh cũng biết người Langsa hay tự phụ là anh. Lại anh em tôi có biết sao cho đủ đặng, còn Annam như anh, là anh biện bạch, chứ biết bao nhiêu kẻ khác thì họ làm thỉnh, cho nên chúng tôi mà biết đặng hai đàng, thì hay cho chúng tôi biết là chừng nào.

— Ấy đó là chương trình như báo La Gazette chờ sao. Vậy thôi tôi sẽ thuật lại chuyện mình đàm đạo, nguyên không thêm bớt chút nào.

**Biên cáo ngà nam nhơn**  
(Lettre au Peuple annamite)

SỨC TÍCH (danh đề)  
(L'Épargne).

Phàm bất cầu là đức tánh gì thì cũng đều học đặng và cũng đều dụng phép tập luyện lần lần và nhờ có thói quen rồi thì càng ngày càng thêm sót sảng, mà cái chi sức tích nó lại càng hơn mọi cái đức khác, bởi vì chỉ công sự tích thì kỳ trung tự nhiên có đều khuyến khích cho người làm, người tập, tại nơi chỗ sở đắc thấy đặng.

Một đũa con nít lâu lâu mới đánh để đặng 100 đồng xu, rồi đổi lấy một đống bạc, thì đã phải tập 100 lần ra sức mơn nhin nhục một đống xu, rồi mừng thấy có đặng đống bạc, ban đầu phần chi không chịu xãi, rồi sau lại rằng cho đặng có một đống thứ nhì, mới cứ việc mà sức tích nhỏ nhỏ vậy mãi.

Hễ việc sức tích nhỏ mọn của một đũa con nít mà gia thêm lên chừng nào thì cái chi khi lại càng sót sảng thêm hơn chừng này, vì vậy cho nên cái công nghiệp lại càng dày mà cái đều gần sức lại càng hữu ích. Đến chừng đũa con nít đến tuổi nhơn người thì cái chi khi đó đã luyện nhờ có thói quen rèn tập lại thành ra chỗ nó một vật khí cụ tốt hơn hết để mà làm nên.

Và lại hễ việc chi đã thiết cho một người, thì cũng thiết cho hết cả một đồng giống. Có đồng giống thì cần kiếm, mà cũng có đồng giống lại không, hay là không có việc cần kíp xác thịt buộc phải cần kiếm, như các giống người thuộc về mấy xứ nhiệt đới, phong thổ hậu, vật chi cũng có đặng chơi chờ cho nhơn cư đặng.

Người Annam đặng hưởng đã lâu một cuộc đời an lạc vô sự, mà nay thì sự cách biệt xa xuôi không còn có nữa, phong thổ không còn cấm ngăn chi nữa, nhơn dân trên hườn cầu đều mậu dịch với nhau luôn luôn không ngắt, cuộc văn-minh đã gây dựng ra làm đều cần đặng mới thêm phải lo cho có mà dùng. Muốn lo cho có mà dùng, thì như định phải vào đường nhập diệu cho giống rập theo người Đại-pháp, thì người Annam phải và học mà lập sự nghiệp, và học cho có sức mà bảo tồn lấy sự nghiệp.

Và chẳng người Annam tự nơi mình thì cũng là hiểu sự cần kíp phải nên sức tích, lại cũng đã có làm chút đỉnh, nhưng mà còn vụng về.

Đờn ông là phần phải làm ra của cho gia quyến thì chẳng tưởng chi đến sự sức tích, và thường thường lại để cho đờn bà lo liệu mà chần chừ việc lãng phí đặng chừng nào thì làm tự ý. Cho nên cách chi nhiều người tha và chẳng ích lợi chi cho mấy!

Hễ muốn sức tích thì nhiều người lại mau đờn trạc, rồi cứ lệ nói với chồng: *Sấm làm vậy thì ít nữa nó không bắt ngựa nghề xai hết tiền, lại như có việc chi cần kíp thì may có tiền để đem lại tiêm mà cầm.*

Như vậy thì nhĩng nhơn với đờn bà nhiều lắm cho nên, ấy là chẳng đành để mà vẫn là hủy phải hết một phần vốn, rồi lại đờn thừa để mà giữ cái phần còn lại.

Trước hết tiền công trả cho thợ bao nhiêu thì thiết giá đồ cũng hết bấy nhiêu; Một thoi vàng để mà cho vay có phải lợi hơn là để mà sắm đồ.

23 septembre 1917

**Tại Banh-git**

Chánh-phủ Banh-git đặng tin rằng cách ba tuần lễ nay nhơn dân ở Bruges phần nhiều kéo đi chỗ khác đặng để binh lính vẫn đặng ở sau mặt trận.

**Mặt trận Langsa**

Tin ở Paris: Sóng là bản tin rõ mặt trận tại Monthaut làm cho quân nhĩng cả thất.

**Mặt trận Ang-lê**

Ngày 22: Quân A-lo-mán đánh trả lại luôn luôn mấy trận đặng tại các nơi trận-thế mà binh Ang-lê đã chiếm, nhưng mà làm chi chẳng nổi phải tháo lui về. Các nơi trận-thế còn y nguyên, quân nhĩng hao binh rất nhiều. Binh Ang-lê đã đặng 10 cái phi-thoan và làm 8 cái phải hạ xuống, binh Ang-lê thất 12 cái. Quân thủy-sư Ang-lê cho hay rằng thủy chiến nhĩng của A-lo-mán bắn phá hải thuyền Ostende, có nhiều trái phá liên bầy ba theo hải nhĩng Banh-git. 3 cái phi-thoan A-lo-mán bị bắn hạ.

**HƯỚNG TRUYỀN**

(Echoes)

**Một món binh-khi để trừ tiêm-thủy-dinh**

Vị tướng tin của nhứt-báo Daily-News ở Hoa-thành-đốn có nói chắc rằng quân tân-sĩ Whitehead, vẫn là quân bất-vật làm cho chánh-phủ có làm một cái binh-khi để trừ tiêm-thủy-dinh ngày nay đã tinh-xảo rồi. Cái binh-khi ấy làm cũng như một cái thủy-lôi-phục nhưng mà muốn làm nó thì làm nó bằng điện khi không gãy. Có thì nhĩng mới thấy rõ ràng cái binh khi ấy thật là hữu ích.

**Sư-thần xiêm đã từ giã Bá-linh**

Tại Amsterdam ngày 30 août: Sư-thần xiêm đã từ giã Bá-linh sang qua Copenhagen.

**Ông Lord Kitchener còn sống hay chết?**

Các nhà nhứt-báo Huê Kỳ có đặng báo tin giấy-thếp như sau này của Associated Press ở Luân-đốn đặng ngày 27 juillet.

Bir Parker là chị của ông Lord Kitchener (là binh bộ thương thơ Ang-lê bị chiếm tàu mà chết hồi năm ngoái) đã nói rằng ông Lord Kitchener hữu còn sống, cửa chết theo chiếc tàu Hampshire bị chiếm đó.

Lời nói ấy làm cho hồi năm ngoài cả nước Ang-lê đều ngơ ngẩn.

Có người hỏi, thì là Parker trả lời rằng: « Tôi không nói đặng, vì sao mà tôi tin điều ấy là thật có, tôi không muốn chi rõ ra. »

Tiếng đồn ấy sanh ra bởi có một cái thơ của một tên Ang-lê bị cầm tù tại A-lo-mán gửi về, trong thơ ấy tên đó nói rằng ông Lord Kitchener cũng bị cầm tù tại A-lo-mán. Cái thơ ấy người ta coi như tiếng đồn huyền-hoặc vậy, và lại từ đó đến nay kiếm chẳng ra.

Nhứt-báo New-York lại có đặng một cái thơ nói tiếp như vậy.

Ký-giữ cho ông chủ-nhơn nhứt-báo New-York Times.

Về việc thiên hạ tin rằng ông Lord Kitchener mà hồi còn sống, thì tại Australie đây tôi mới thấy những thơ của dân Australiens bị cầm tù tại A-lo-mán gửi về. Trong thơ ấy người ta có nói bao đồng rằng có một ông thương quan Ang-lê bị A-lo-mán cầm tù. Người ta lại nói « có ông K. .... »

Độ theo mấy lời nói ấy, thì tưởng có khi ông Lord Kitchener chưa chết theo chiếc Hampshire.

Ký tên: Kate ROONEY.  
Dorchester L. J. le 27 juillet

19 septembre 1917

**Luật cấm**

Tin ở Nhiêu-do: Huê-kỳ bày ra luật nhĩng cấm chằng cho xuất cảng lúa, bột đờn, hồ-mơ, sắt, kẽm, bông vải và các đồ hóa-học.

**Tại bên Tàu**

Tin ở Thượng-hải: Chánh-phủ Trung-huê bàn nhĩng với các sư-thần Đông-minh về việc của cái A-lo-mán và Ô-trích, việc kiểm xét những thuộc-dân của quân nhĩng, và phần việc tàu bè của chúng nó với Đông-minh.

20 septembre 1917.

**Mặt trận Langsa**

Tại phía Nam Lamiette, binh ta đánh tháo lui quân nhĩng, và bắt quân nhĩng cầm tù.

21 septembre 1917

**Tàu ra vô**

Quan thủy-sư Ang-lê cho hay rằng: 2695 chiếc vô, 2737 chiếc ra, 8 chiếc hơn và 20 chiếc dưới 1600 tấn bị bắn chìm, đặng 6 trận vô hại; trong 20 chiếc bị bắn chìm, có tính vô đó 9 chiếc bị bắn chìm hơn tuần trước. Dân I-ta-li bị mất hết 1 chiếc tàu khời và chiếc tàu bươm.

**Hai chiếc tim thủy-dinh bị bắn chìm**

Tin ở Copenhagen: Một chiếc tàu Ang-lê bắn chìm một chiếc tim-thủy-dinh cách xa phía Đông-Nam Shetlands 30 dặm; một chiếc tim-thủy-dinh khác bị chiếc tàu Ang-lê khác bắn chìm.

22 septembre 1917

**Về việc hòa-bình**

Tin ở Amsterdam: Ông Michaelis sẽ bàn tính tại nhĩng-viện về việc hòa-bình.

**ĐIÊN BÁO**

(Dépêches)

18 septembre 1917

**Tại Rút-xi (Ngà-la-tu)**

Ở Petrograd ngày 16: Quan thống-soái Valoniegg thông lãnh mặt trận phía Tây, có truyền lệnh cho tướng sĩ hay trước rằng ngài có đặng tin chắc rằng quân nhĩng bị đốt cháy hồi trên ngài đánh thắng tại Riga, nên nay quân nhĩng đặng chính tu binh mà đặng đánh phá mặt trận Dwinsk và Minsk. Người ta cầu xin cho lập công-hòa dân-quốc rồi thì tinh cảnh mới yên: rồi kể đó sẽ phá hủy nhĩng-viện. Tại Moscow đã sửa soạn mà nhĩng thiết chánh-phủ.

Việc cần phải bắt ông Korniloff thì để cho ông Alexeieff ra tay; chánh-phủ để cho đờn thông thả mà bảo chữa lỗi mình.

Lập công-hòa dân-quốc rồi thì việc giấy loan của Korniloff mới dứt, nhưng mà nhơn còn sự phải bị hạ to. Chánh-phủ phải lo vô an mà tánh và lo chính tu binh mà đặng hiệp cùng các binh lực trong nước; chánh-phủ trông cho việc ấy thành tựu cho mau.

**Dân Huê-kỳ sửa soạn xuất chính**

Nhứt-báo Times, chỉ cuộc chính-tu binh mà của Huê-kỳ, có nói rằng lúc này có đặng một triệu binh đặng lo tập rèn hần-hai lắm, có dự định một số bạc to đặng lo đóng phi-thoan chừng 128 triệu quan, và đặng tàu bươm chừng 227 triệu. Nước Huê-kỳ tu dụng mỗi ngày 1 triệu 600.000 livres, còn tiền cho Đông-minh vay có 2 triệu 400.000 livres.

Và bá  
cho thợ  
vui, rồi  
mà vay  
là rất r  
không  
để giáp  
hết m  
xuống  
vài ba  
đều kh  
hãy kh  
Như  
nhà v  
ba ng  
chợ h  
lại sau  
nó mà  
lời.  
Tron  
annam  
nên, l  
kéo, h  
con. H  
bền, v  
nên m  
Rồi  
mụ có  
lời x  
phải b  
cũng n  
rồi l  
thì lại  
Cái  
nữa, l  
linh, h  
cho đ  
thì t  
đồng  
vài ch  
Mấ  
đặng  
20 đ  
con h  
nhĩng  
Ngu  
bồ t  
heo l  
khôn  
đất đ  
làm t  
Như  
nó c  
hiện,  
bớt.  
Cá  
sức t  
thiết  
lập c  
ngày  
(3)  
VÌ  
CỦ  
HỘ-  
Và  
nhãn  
M  
x  
C  
Tr  
M  
thời  
ché  
T  
l  
M  
t

Và bằng nói rằng có trả tiền công cho thợ mới có đồ tốt mà đeo cho vui, rồi lại phải đi tới tiệm cầm đồ mà vay bạc, hai phần mà dùng thì thiệt là rất nên vụ tình. Mà cầm thì lại không có đồ mà chơi, mà vui, rồi nên để giấp nôm mà đi chuộc thì phải tốn hết một góc tư cái giá tiệm nôm thì hạ xuống nôm cầm, cầm đi cầm lại, chừng vài ba lần, rồi tình thì để biết làm đồ như vậy thiệt có phải là dành để hay không.

Như số bạc sắm đồ đó, có khi theo nhà vợ khá khá, thì cũng tới vài ba ngàn đồng, mà mua một số nhà nhỏ, ít nữa cũng có lợi ít nhiều, lại sau có gặp việc đáng dùng, đem nôm mà thế vợ tiền cũng đáng nhe lời.

Trong các chỗ nhà quê, đồn bà annam lại còn có cái thiệt thì này nọ là muốn súc tích thì lại nuôi heo, hoặc một con, hay hoặc là nhiều con. Hệ đó nuôi thì phải nuôi cho bền, vì nó là giống hay đổi ăn, cho nên mỗi bữa phải tốn ít nhiều.

Rồi tới nghiệp, thường thương mấy mụ có nuôi heo lại nói đi nói lại với lời xóm : *Thiệt môi bữa mồi con heo phải bỏ hết mồi đồng xu, thì lợn cũng nhiều, nhưng mà chung qui lại rồi lấy một lần đặng một số tiền lớn thì lại càng vui.*

Cái này lại quá hơn tiệm cầm đồ nữa, bởi vì heo có khi nó chết thỉnh linh, và như nuôi nôm đặng vẹn toàn, cho đến chừng bán cho Chêc bắt đi, thì tốn với mồi con hết 30 hay là 36 đồng mồi bán lấy lại đặng chừng vài chục.

Mấy người ở gần lại nói : *lấy lại đặng bao nhiêu cũng có thì thôi, rồi 20 đồng đó mới lấy hết mà mua một con heo con khác thế lại, con bao nhiêu thì xài tiền nhập nhay.*

Người khéo tình là mấy có, mấy bà bỏ tiền vô ông hay là làm khi nuôi heo bằng đất. Tôi không hiểu đặng, không biết Chêc họ làm con heo bằng đất để mà bỏ tiền. họ y lấy con heo làm tượng triệu súc tích hay chăng. Nhưng vậy, ít nữa con heo bỏ tiền nó còn trả lại cho đủ số, nguyên hiện, không thêm mà cũng không bớt.

Cách súc tích như vậy — là thiệt súc tích chứ không phải hữu danh vô thiệt — thì vẫn đặng lợi ích to. Nó tập cho quen theo ý súc tích, mỗi ngày biết chen khó và tri chí mà

nhịn bớt một đôi thì tiền xài nhỏ mọn đặng để mà nuôi con heo đất hăm.

Nghĩ như vậy, thì cái ông bỏ tiền là hay lắm, nhưng vậy mà ít nữa là theo công con nít, thì cái ông bỏ tiền nó cũng có một đôi bất tiện trong họ, là nó không chịu nổi cái đập mạnh, và có khi sự cảm dỗ nó mạnh quá cho đến nỗi, không có ý, mà con nít nó đập hết ông của nó đi, rồi thì nội trong ít phút chi đó nó đã phá hết công trình súc tích hơn mấy tuần lễ.

Lấy trong mấy cách súc tích dạy của người Annam (tôi chúng ta cũng có thể mà suy luận ra súc tích phải làm làm-sao cho đặng hữu ích.

Trước hết và cứ theo nghĩa thích giải thì sự súc tích chẳng phải để mà làm gốc những việc lớn thật tiêu phí như là sấm đò tư trang.

Mà cũng chẳng phải như cách nuôi heo, là súc tích ép tri, chớ không có tập lập chí, và chung qui rồi thì không thấu hỏi đủ số của mình đã súc tích từ ngày, mà lại còn rũi thì nói trong một hồi phải mất hết trộm.

Lại cũng chẳng phải như ông bỏ tiền mà phủ mặc dầu tình dục cảm dỗ, bởi vì hệ đầu ai súc tích thì ban sơ cũng phải có cái chi khuyến khích và giúp mình phòng ngự lấy mình, sau nữa nguyên vì sự súc tích là để mà giúp gầy nên con có vốn, thì tất nhiên cũng phải như mọi giống vốn kia, phải có sanh tức chi chi mới đặng.

Cũng có nhiều kẻ chẳng lo xa lại lấy tiếng không vì chi đến chỗ lợi mà viên những việc lãng phí của mình, rồi lại lấy có rằng cái đức không có thực lợi, mà cho mình ở trên các việc suy tính, nhỏ mọn theo kẻ cần kiệm như vậy là vinh.

Biện luận như vậy là biện luận ngang chằng; chẳng vì lợi là đầu mối đức trong luân lý thì cái ý hướng là chỗ muốn đi tới, là cái phương toàn thiện cho hơn quân, chớ còn sự súc tích là một cái đức trong xã hội. Nếu không súc tích thì hội nào cũng không duy trì đặng và cũng không tiến hóa đặng, bởi vì mỗi ngày phải khi sự lại mà làm ra cho có cái của đã tiêu dụng hết tất cả rồi hừa trước.

Sự nghiệp tư của mọi người đều có tương quan với sự nghiệp chung của công chúng, nghĩa là của nước, vậy nên hệ huy phá vô ích một mảy chi bất kỳ trong của tư, thì là làm cho xã hội phải suy nhược.

Vậy thì nhà nước, ấy là chỗ chúng tôi muốn kiết luận quật lại, phải giúp cho quốc-dân súc tích cho đẽ, và như-có cần thì cũng nên buộc phải làm, như chúng tôi sẽ kiến trong lúc này đương chính chiến !

Nếu thuở nay chúng ta chẳng có thì thế cái chi hết để mà giúp cho người Annam biết phương súc tích đặng, thì chúng ta có quyền gì mà trách người Annam chẳng biết lo xa.

Đầu ai có cho bôn-quán làm một giáo sư thì bôn-quán cũng chẳng nề, cũng quyết lãnh phần giảng dạy đủ cách, dù thế sự súc tích cho người Annam; nhưng vậy phần chánh phủ cũng phải làm sao cho người Annam có thể mà súc tích, và chúng tôi xin nói phút một lời cũng đủ hết lẽ, là đã hơn năm mươi năm nay chính phủ trong Nam-kỳ, mà người Annam cũng hãy còn chưa có chỗ nào gợi tiền mà súc tích cho khác nơi các tiệm cầm đồ.

Vậy kỳ sau chúng tôi sẽ nói qua việc phải lập một kho súc tích bạc đồng và như là một kho súc tích để mà tập luyện học trò.

**BẢN GÓP**

AVIS

Vì muốn rải rác thêm những tư-tưởng của người Lan-sa cũng khắp trong xứ này và cứ phần sự một cách hiệu nghiệm trong việc canh cải phong tục mới, thì Bôn-quán định ghi cho kê mua tờ báo Gazette de Cochinchine vừa 500 mốt người. Vậy Bôn-quán định bớt giá mua như trên cho các quan viên bôn-quốc an hưởng mỗi tháng 30 \$ hay là nhỏ hơn nữa. Những việc quan ấy chúng tôi cũng đánh chịu để cho mua 2 tờ báo mốt năm Gazette de Cochinchine và Yach-tinh-tan-van chung nhau là 6 \$ mốt xin, lai cho phép góp mốt tháng 0 \$ 50.

Xin nhớ. — Khi gửi Bulletin de souscription lên mua báo, thì phải gửi theo số tiền

**ÀU-CHÂU CHIẾN SỰ**

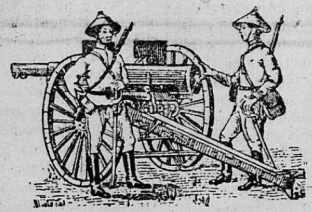
(Autour de la guerre)

**Vua Hy-lạp Constantin**

Tâu Constantin cũng là một cái đại danh, không để đầu mà người lại tiểu-nhon như cựu vương Hy-lạp vậy.

Những kẻ khâm-phục Ngài thì nói rằng : nước Hy-lạp ngày nay rộng lớn xấp hai đờ ấy cũng như Ngài ; vậy ta xin đáp từ với mấy kẻ ấy một lời như vậy : đầu cho vua nào mà gặp đặng cơ hội như vậy thì cái chung qui cũng đặng như thế. Công việc đại khái của Ngài làm trong lúc đang trị vì thì để tiếng xấu trong quốc sử, vì Ngài đã ký tờ giao hiếu với nước Tắc (Serbie) rồi lại đem bán nước Tắc cho quân ngịch. Ngài lại phân nước Hy-lạp, đưng đồn lũy Macedonia cho quân Bảo (Bulgarie) là một nước cựu thù của Hy-lạp. Việc âm-mưu của Ngài làm cho binh của quan thông-soái Sarrail bất động, vì Ngài thông tin qua Bá-linh các đũa

**Thuộc điều hiệu CANON**



**BAO-XANH**

**Đà ngon mà lại rẻ tiền**

(3) Feuilleton du 4 Octobre 1917. N° 501

**VÌ NGHĨA QUÊN NHÀ**

(La Patrie avant la Famille)

TUỒNG HAY MỘT THƯ

Của ông Lê-quang-Liêm út Bẩy và ông Hồ-vân-Trung tư Biều-Chánh, Chiết thảo.

(Tiếp theo)

TH-OUAN  
Vậy chớ còn trái phải, máy bay quăng nhảm không chết sao?

HIÊN-SI

Mấy khi máy bay bay tới, mấy cái hàng ở xa mắt trái quạ.

TH-OUAN

Còn đường đi từ đây tới Đại-pháp tàu bị Trâm-thủy-dinh bắn hoai không chim sao?

HIÊN-SI

Mẹ nó cứ có một lòng lo sợ tôi chết mà thôi. Mẹ nó nói vậy chớ chứ ở nhà, tôi sợ chết mẹ nó có càng đặng chăng.

TH-OUAN

Thà tôi sợ chết, chớ chết như vậy oan lắm, vợ con không thấy mặt, lực lắm!

HIÊN-SI (Đang đi làm bộ giận đứ đứ qua đi)

Thôi! Mẹ nó đừng nói nhiều tiếng. Tôi mà chịu lãnh đi đây, trước hết là vì tôi

không muốn để cho nhà-nước nói trong hàng viễn quan Annam, không có một người có lòng ái mộ Đại-pháp. Sau lại bởi tôi làm tôi nhà-nước đã gần 20 năm, có lẽ đầu nhà-nước có việc cây đến tôi, mà tôi lại sự cái sự chết mà từ nan hay sao?

TH-OUAN

Hừ! Cứ nói hơi anh hùng hoài. Chết rồi ai chịu cho?

HIÊN-SI (dậm chùng ta lôm).

Nhinh! Cứ nói theo bụng em mà mãi! Sự có cái chết mà thôi! Mẹ nó học chữ đỉnh, thường có đọc sách, xin nhớ lại là : « Kiết nonh hữu tinh tương, trung thân bất ái thân! » Sự chết là sự làm sao kia! Nếu chết mà đặng vang danh ở hậu thế, đi hiển kỹ phụ mẫu, chẳng nên chết hay sao? Trời đã cho tôi làm đi thì cái mạng tôi phủ cho tay ông trời. Nếu trời muốn dành để sự sang trọng cho tôi nữa, thì cho tôi sống trở về quê hương, chung hưởng với vợ con nữa; bằng ông có định cho tôi phải phơi thây nơi chiến địa thì tôi cũng đành lòng, có sự chi...!

HIÊN-HẦU

Thưa mẹ cha con nói đi hết lời, con xin mẹ đừng khóc lóc nữa, làm cho thối chí anh hùng của cha con, tội nghiệp.

TH-OUAN  
Cha nó thiệt không thương vợ con chút nào hết, mới đành lòng liều thân đi như vậy. Con người ta ở đời có muốn làm việc gì đầu cho trong thế nào cũng phải tiến bảo kỹ thân đặng mà lo nuôi vợ con trước.

CHớ ai nói làm như cha nó vậy đâu? không có sự yếu con thơ là gì hết.

NGUOC-ANH

Thôi cha đừng đi cha!

HIÊN-SI

Con đại quá, nghe theo mẹ con làm gì. (Day lại nói với vợ) Mẹ nó nói sao không nghĩ. Hề đừng làm trai thì phải hết lòng giúp nước, người mà bo bo thế từ là đồ vô dụng không kể gì.

TH-OUAN

Phải! Cha nó là người Anh hùng vì nước quên nhà. Hay! Giới! Nè! tôi hỏi xát cha nó một đũa; cha nó là người đại chí coi trọng biển là nhà, vợ con chẳng hề ràng buộc cha nó được. Thôi! Điều ấy tôi cũng cho cha nó là được đi; vậy con mẹ sanh cho một mình, nay tóc bạc, tuổi cao, gần đất xa trời rồi, cha nó cũng chẳng thương lượng nữa sao? Cha nó làm trai như vậy phải làm há! (Hiên-SI nghe nói đôi giận lắm buồn, ngồi khoanh tay thở ra, lặng thinh ngơ ngáy mà suy nghĩ).

TH-OUAN

Sao không cái nữa, ngồi khoanh tay? Làm trai như vậy... (Th-OUAN mới nói tới đây thì bà Lê-mầu, đầu chỏan hầu khấn đén ở ngoài bước vào).

TH-OUAN

Thưa mẹ đi chớ mới về. (Hiên-SI đứng dậy ra mẹ).

LE-MẦU

Con có việc chi mà mặt coi có sắc buồn vậy con?

TH-OUAN

Thưa mẹ, thầy bầy trẻ xin đắc linh mỗ đi tẩy mà giúp việc cho nhà nước.

LE-MẦU

Ừ! Nó có lòng giúp việc cho nhà nước như vậy thì phải làm, chớ sao con lại buồn con.

HIÊN-SI

Thưa mẹ, số là vậy. Thuở nay con nhỏ nhà nước nôm côm ăm ăo. Nay nhà nước hữu sự muốn kiếm một người Thông ngôn đặng đắc linh và một sự gia, mầu-quốc. Máy thầy ai cũng vì một sự gia, mầu-quốc. Máy thầy ai cũng vì một sự gia, mầu-quốc. Máy thầy như vậy thì họ thẹn lắm, nên mới phung lãnh xin đi

(Sau sẽ tiếp theo)

vận-dộng bên này, việc ấy có bằng có rõ ràng. Trước khi Ngài đã thuật tình cho linh thủy Pháp kéo lên tại Athens, rồi Ngài lại dạy đàm sùng liên-thỉnh bản với xuống. Ngài đã thề rằng sẽ tuân theo quốc pháp, nay lại chẳng đem xa đến. nên Ngài không chịu để cho phòng nghị-viện của nhơn dân báo cứ tại Athens và lại bỏ đẹp ông Venizelos ra ngoài không cho vụ tất đến chánh sự vì ông Venizelos không muốn cho nước Hy-lạp thề đối và thi-hành mấy cái tội đó hòa vớ.

Khi phế vua Constantin rồi, thì ông Jonnart nhơn danh Pháp-quốc, Anh-quốc và Nga-quốc lại nói cho Ngài biết rằng; ta đã hết sức nhẫn-nại rồi và nếu để chống cự lâu thì có lẽ hại cho đời Ngài trị vì.

Vua Hy-lạp bị phế-đế, là một việc đại hại cho Đức-quốc, còn vua Bảo Ferdinand chắc là ngày nay cũng bởi thăm vầy chẳng ban thiết anh ta là vua Guillaume đã để cho phế-đế em rồi, mà hãy có đủ binh lực mà bảo thủ đến mình chẳng.

Người đồng giống của Philippe Egalité xưng danh này có lẽ cũng nghĩ rằng mình là một tiểu-ban giao hiếu với đại-quốc Đức-Áo, nên cũng hồ liêu cho vua Đức mới nên đi. Nhơn dân Hy-lạp đều ở dưới quyền A-lo-mãn, nên đến thế nhơn tâm, vua Hy-lạp hết muốn phạm đến Quốc-pháp nữa, nên toàn hủy Quốc-pháp đi. Còn vua Đức thì cũng là nhảm hời mà cứu nước Hy-lạp nên cho quyền phép tự do và hiệp nhứt lại như cũ.

Từ ngày phế vua Constantin đến nay, dân Hy-lạp càng ngày càng tấn hóa, và thấy trước mặt cái văn-đế bên Đông, là cái ngươn do của sự tai biến trong phe võ mà ta đã có dự vào; chúng nó mới hiểu rõ rằng chỗ Salonique là trọng hệ, nếu ta chiếm tại chỗ đó mới giúp được cuộc chiến Bagdad, nay chúng nó mới hết nói rằng ta ở đó là chủ ý làm nhục cho chúng nó.

Nhằm theo trong địa dư-chỉ, thì thành Salonique là một chỗ Hải-khẩu của chiến quốc ở phía Bắc đều mở rước, đứng tính để đánh Ai-cập hay là để đánh Mésopotamie chọ tiện; nhằm về phía trong vịnh cũng một tên đó và một phía thì ở ngoài đồng (quần của người Tây) mới phía thì ở tại dốc phía Tây hòn Kortiach (quần của người bán-quốc) thật chỗ ấy là một nơi để tụ binh rất tốt. Vua Đức và vua Áo tuy là đã lấy nước Tắc và một phần nước Roumanie rồi, nhưng mà nếu không lấy Salonique làm gốc thì đi đường bộ đánh lấy nước Ai-cập cũng không được, nên các nước Đông-minh chiếm thành Salonique là phải làm dạng mà ngăn ngừa sự phân quốc của Constantin hết một mớ. Nếu mà vua Constantin còn ở tại Athens đến chừng nào thì việc của và làm cũng hay chỗ binh Salonique. Đến chừng ông Venizelos tới thì tình-cảnh đã đổi rồi và lại binh Đông minh dạng thế thấn mà đối địch với quân nghịch, không còn sợ bị quân phân sau lưng nữa. Quân nghịch mới gởi dân Báo qua Balkans, chúng nó thấy cuộc chiến trận và sự chiếm đoạt nhơn vậy cũng đều khưng khiếp.

Nước Báo bị binh thù bao vây tứ phía và hết nhờ đứng vào trình thám giúp đỡ, ngày trước đã sẵn gởi lúa gạo ở Thessalie qua, nên không chống cự lâu binh Nga, binh La-mã và Nga ở phía Bắc đánh xuống, và binh Đông

minh ở phía Nam đánh lên; Rút binh tháo lui qua phía Tây, ở đó chẳng trông mong gì nữa, là vì ở đó thì gần hắc-hải lại nơi thủy chiến Nga chạy lại qua lên khên. Chính vì còn phải tháo lui qua phía Đông, nếu mà ý-đại-lực chưa đến Bosnia và binh Tắc không có về Morava phía Tây. Cuộc vận-dộng của Đông-minh mà từ trước đây cũng tại binh Nga bắt động. Nếu nỗ lực một chút thì sẽ làm cho binh (Báo phải co chơn và chừng ấy sẽ chỉ binh Báo thấy rõ ràng vua Guillaume không giữ lời hứa, vua Ferdinand phân quốc cũng dân thứ của va, và chừng ấy vua Đông Báo sẽ thấy cái mưu vua lằng dười bôn lăm; ngày trước thế nào, cũng nay trở lại như cũ nghĩa là công đi ăn chức với triều nước Ô-trích, thế thì sẽ thấy lời nói tiên tri của ba de Thebes là hiệu nghiệm. Ba de Thebes thấy rằng vua Báo-quốc đang tôn tại Byzance làm hoàng-đế phía Đông và nối ngôi cho vua Constantin Paléologue, lại có một chút đối đời là vua Ferdinand sẽ lấy tên cũ lại là Saxe Cobourg Gotha và theo Constantin vua Hy-lạp mà đến nhà phu từng hết đưng của chánh sự Âu-châu.

**VỀ VIỆC LẬP MỘT TÒA HIỆN-TRUNG-TỬ ANNAM**  
(Le Panthéon annamite)

Nghe rằng hội « Học cổ tằm nguyên Đông-dương » trong kỳ nhóm trước có luận đến việc mua chùa Ngọc-Hoàng của Lư-minh để mà phụng tự những người Annam đã vi Đại-pháp mà quyền xu, trong cuộc chiến đấu bây giờ. Nói trong các hội Viên Bôn-quốc danh vọng hơn hết, thì có quan huyện Nguyễn-văn-Cửa từ ý rước ao sao cho mau thành tự việc lập Hiện-trung-tử Annam, là việc chúng tôi tưởng ai cũng ý hiệp tình đồng.

Quan huyện Nguyễn-văn-Cửa phân rằng « Nhà nước có mỹ ý muốn noi đời phong giáo » như trong bản cảnh, cho nên mới nghị định « những người annam nào đã có công cùng » Đại-pháp mà thào, thì ngay sau đặng có thần « chủ đề trong đình làng quán chỉ. Lời nghị » ấy nguyên đã có yết thì các nơi công sở lằng « cho nhơn dân annam đều hay biết, thì đã » ghi phảng nhiều trong công việc tuyên mớ « linh tình nguyện và nhơn công để cho các » số chế tạo binh khí bên Mãn-quốc.

« Con phàn thành phố Saigon, thì đã có bắt » tham chuẩn cho một khoản tiền dự định » trong đại để mà lập một bia kỷ niệm, ngõ » hầu khắc tảnh danh những người Pháp Việt » Nam-kỳ đã bỏ mình vì Đại-pháp.

« Chánh phủ và Thành-phố Saigon khoái cứ » như vậy, tuy đã phụng văn thâu đến nhơn » dân annam, nhưng mà cũng còn sợ sót hai » đều: Bao nhiêu đình miếu cũng đều từ tằm » theo các xã thôn, còn bia kỷ niệm thành phố » Saigon đã phổng nghĩ thì lại không có phụng » thờ như thế. Vậy tôi tưởng rằng muốn cho » Saigon chẳng phụ mỹ danh là Cựe-dông chơn » châu, thì chúng ta phải sáng lập một tòa » hiệu trung tử cho người ngoại quốc kính qu » Saigon mất thấy lòng trang thành con dân » cũng Mãn-quốc mà hiệp lực họ từ công đàng » và tự do.

« Ấy vậy tôi xin quan chánh chủ hội Học » cổ tằm nguyên Đông-dương, sẵn lòng lo » liệu phụng thờ cần kíp mà mua chùa Lư- » minh. Bằng như thương lượng giá cả cũng » chủ chùa không xong, thì chúng ta sẽ tính » kế sách mà sáng lập một cái đền, chính » giữa mặt tiền khác chữ vàng nhơn vậy: »

« Nhơn dân Nam-kỳ đồng tâm tạ các » tướng sĩ Việt Nam từ trận vì Đại-pháp. » Muốn cho có tiền đủ dùng, thì may lại » gặp dịp tốt. Nhứt báo văn có rao rằng sẽ » thiết lập một cuộc đánh số lớn của hội báo » đực anh nhĩ, hội Saigon ái-quốc và hội báo » quán Nam-kỳ bày ra mà lấy tiền làm phúc.

« Vậy tôi xin quan Chánh-chủ-hội sẵn lòng » lo liệu mà xin cùng quan Tuân-quyển, ngài » vốn rộng lòng về các việc tế cấp theo chiến » sự, mà xin cho phép hội Học cổ tằm » nguyên Đông-dương dự theo cuộc đánh số » ấy. »

Các lời trần tự ấy thì trong hội-đồng nhứt tâm đoán nạp, ấy vẫn tự nhiên, vì chẳng ai trần thuyết cho hay hơn đặng nữa.

Nhưng mà chúng tôi dám xin bày tỏ hai điều về công việc ấy: điều thứ nhứt, thì cứ lý không mà luận, là chúng ta chẳng nên đem sự ý tưởng cao thâm về việc lập hiện trung tử annam mà để do theo chuyện cho phép dự cuộc đánh số đặng không rồi mới định thành 'bại. Nhờ trời, người annam cũng còn đủ chí tôn sùng người khuất mặt, mà nhứt là người tử trận đặng mà trồng cây một cuộc quyền tiền búa khắp đàng gian phải dự đủ mà lập một tòa hiện trang tự annam.

Vậy thì giả bộ làm chi mà phải cho sự sáng lập ấy phụ tùng theo việc xin phép đánh số trước?

Nếu như xin phép đánh số không đặng, cũng có lẽ vì mỗi khi có cuộc đánh số thì lại có người đạo đức ngăn trở nói rằng đánh số là nghịch phong hóa, như vậy thì chúng ta có nên dự về việc phụng tự người mình đã chết vì nghĩa hay chẳng?

Đều thứ nhì lại càng trong đại hơn nữa. Vì có gì mua chùa Lư-minh, mà không cắt riêng ra một cái đền thờ?

Cái chùa Lư-minh ấy đã rao bán lâu nay cũng đã chảy ngày, và thế nào người thay mặt cho con cháu Lư-minh cũng hết lòng lo lắng, thì may gặp đặng người mua đặc giá, ắt là cũng mừng. Nhưng vậy chẳng biết có ai nghĩ đến việc đợp hay không? Tôi tưởng chẳng nên bỏ qua, nhứt là đưng lối lo việc phụng tự người thạc.

Vả chùa Lư-minh trị ý kiến tạo đền theo qui thức riêng của Thanh-khách, thì lấy làm khổ coi theo cách người annam, mà lại thêm đã trị kinh để thờ Ngoc-hoàng Đại-đế. Họạ đồ chùa ấy thì về ra cảnh trong trên thì đình, Ngoc-hoàng ở giữa thì hương lại có Nam-tào Bắc-dầu. Vậy thì có nên triệt đi để mà thờ người phàm tử trần trên vì Thượng-đế hay chẳng? Lâm nhơn vậy là có ý muốn xuê đống đến sự tin tưởng của nhiều người Annam, mà nhứt là những người trưởng lão là kẻ nơi những chỗ gia đình còn tôn trong ý kiến!

Chúng ta hãy cắt riêng ra một cái đền để cho những người đồng-bang tự trận. Ý nghĩ đến thờ như vậy chẳng phải là mới. Khi trước ngoài Huế cũng có miếu Công-thần, mà tại Saigon cũng có miếu Công-thần rồi « Aux mares ».

Vậy thì cứ noi theo miếu xưa cái nào còn lại đó cũng đặng, hoặc là Công-thần miếu ngoài Huế, hay là qui thức nghiêm minh văn Thánh miếu tại kinh-kỳ lại càng tốt lắm. Chung quanh bề ngoài xây với gạch, mái theo cách nhà Annam làm cho hẳn hời, đờn tay rui tron bên để vậy tự-nhiên, chớ làm trần, chạm li, cho khéo, ngó cho tươi, cột thì lưa cây rặng ta cho thiệt tốt thì ngó oai nghi, sụp vô trong thì bản thờ chánh điện ở trung gian, hai bên chiêu mục thì để hạ liên phướn hương.

Mà nhứt là chẳng nên treo liên chữ vàng bề độn rần rục như nhiều chùa miếu mới đời nay in theo nhà Các-chủ hàng vì mới phất lăm giâu.

Nội đồ trần tự thì chi để bài vị, thần chủ của những người vi Đại-pháp mà liễu minh, — như vậy mới thanh tịnh cho người Annam noi theo phong giáo mà sùng bài đồng-bào, và người Đại-pháp kính quá Saigon mà có đến viếng Hiện trung tử, thì chẳng phải rần rục đến coi chơi như chùa Lư-minh.

Người Annam ở bên Đại-pháp, hễ khi nào về trong một hai tòa Nhà thờ thạc có thì bắt cầm đong phải tôn trọng đạo thờ phượng nhiệm mầu, người Đại-pháp ở bên này cũng vậy, hễ đi viếng các cách chùa tôn trong của ta thì cũng bắt khâm đưng thành kính.

Vậy thì phải làm sao mà đến khi tới viếng Hiện-trung-tử của ta thì cũng cho đặng cảm động như vậy.

Chỗ đất cũng chẳng khó kiếm gì, kiếm một chỗ có vườn vắng vẻ và có huyền vũ, đưng có nhằm giữa đường thì mà sai cách Annam, mà việc thờ phi cũng chẳng nên thái quá.

Đánh số hay là quyền tiền mớ ý, nhưng mà bề nào chúng ta cũng phải lập miếu công-thần, và muốn tổ tình đồng tâm đồng chí cùng Đại-pháp, đã chưa gì mà giành người Nam ta tự trận mà đem vô hàng công-thần Đại-pháp, thì chúng ta hãy xin giao miếu công-thần lại cho nhơn-việc quản hạt phải người giám sát việc kiến tạo và lo việc phụng thủ, hiệp đồng lại với một ty quản lý Annam.

**ÂM TIN NGƯỜI ĐI TÂY**  
(Les nouvelles de ceux qui sont partis)

Monsieur le Directeur du Lục-Tinh-Tân-Vào,  
Kính chúc Qui ông bố chủ Bình-nh Phứ-tho, mà mớ mang sự hữu ích cho đời.  
Bên tôi từ ngày sang Đại-pháp đến nay, nói cho phải, cũng đặng các việc đều lành.

**TIỆM CÁT-THÀNH**

BẢN SÁCH, ĐỒNG GIẤY VÀ TẠP HÓA  
3, RUE DU CHANVRE - HANOI

« Hiều tôi xưa nay, vẫn bán các thứ sách, » chuyên giấy, cây viết các đồ tạp hóa, lại có » đủ các thứ trà tằm, trà mạn, trà hạt ướp sen, » và đống các thứ giầy tây, giầy annam nữa. »

Vậy đặng kinh trình lục-châu chư quân-tử biệt rằng: hiều tôi buôn bán đã lâu, thật thà cần thận, giữ đặng chắc chắn, trả trop công phu, giá bán nhứt định, các ngài có cần đặng thì hàng gì, xin cứ gởi thơ cho bên hiều, và đình theo mandat mới phân liệt bản-hiều xin gởi hàng đi ngay theo lối tinh hóa giao-ngân (contre remboursement).

GIÁ CÁC HÀNG TRÀ:

Trà mạn thứ tốt, mỗi bao	0 80
Trà tằm " " " "	0 55
Trà hạt " " " "	0 25
Trà tằm sen mỗi chai	0 50
Trà hạt sen " " " "	0 23

**THƯỚC GÓI CHƯA VẤN HIỆU GLOBE**  
AI AI CÙNG ƯA VÌ NÓ THƠM ĐIỀU



« Có một mình hãng Denis Frères trừ thuốc này mà thôi. »

Lẽ 14 ju  
tôi nghĩ 2  
âm annam  
Rồng của  
tôi chơi đó  
Bởi các  
lại trước  
cứ 2 ông c  
như vậy :  
M. Trần  
xuyến).  
M. Bai-  
M. Mai-  
dec).  
M. Trần  
huyền,  
Truyền  
Biểnhoa.)  
Mấy thì  
sám sự m  
bù, cũng  
tho làm th  
hình tâm-  
Chung  
giòn, phía  
đài; ken  
đường, n  
nhieu. C  
Mr d'Oléo  
« giúp t  
Directeur  
về trai; t  
thay đ  
chính, m  
đ 2 bên,  
quan lớn  
Leo ch  
Bất: heo  
đầu vô  
thiền h  
thường t  
70  
Tai rap  
đủ thì  
đẹp lăm,  
quả vào  
ra tuồng,  
1 bài ch  
quan đư  
cùng, và  
cười m  
Thầy đ  
chữ ann  
thì 1300.  
Độc r  
tức 8 gi  
yến Đo  
thiệt hay  
sang Tây  
người l  
phải đi  
lựa 2 k  
thêm 1  
và Anna  
Tây và  
chen ch  
Nhãn  
tiền tây  
Nên c  
vào nh  
nhà m  
các ông,  
nhieu  
chúng t  
như vậy  
Tuy r  
ghi đ

Lễ 14 juillet năm nay, Nhà-nước cho chúng tôi nghỉ 2 ngày, sẵn dịp có đủ đồ nhạc bác-anh anam và trống chầu lớn, với một con Rồng của qui vị nước ta để gửi đến cho chúng tôi chơi dịp lễ này.

Bởi các cô ấy, nên chúng tôi nhóm nhau lại trước lễ nửa tháng, đặng bố thăm chọn các ông chủ-Hội và bà ông Nghi-viên, kể ra như vậy:

M. Trần-nhật-Tảo, chánh. (Lấp-vò, Long-xuyên.)

M. Bùi-xuân-Hữu, phó. (Hà-nội, Bắc-Kỳ.)

M. Mai-huê-Mỹ, nghị-viên. (Mươn-đào, Sa-đéc.)

M. Trần-ngọc-Trần, nghị-viên. (Thanh-hóa, Trưng-Ky.)

Nguyễn-công-Phó, nghị-viên. (Phước-tán, Biền-hóa.)

Mấy thầy đời thông-ngôn nói trên đây, lo sấm sưa mùa đông, và mưu quần áo đồ hát-bội, cũng của Anam gửi sang, rồi bảo lính thợ làm thêm một con Lân và các thứ đèn hình cẩu-thú, coi nhiều kiểu rất khéo.

**Chiều ngày 13**

Chung cô đến ở giữa, phía trước Rồng giỡn, phía sau Lân múa, ánh sáng cả đường-dài; kèn trống nghe rộn rã. Hai bên đường, người-ta coi đông chẳng biết bao nhiêu. Có đi trẻ trai (Cantonement) đến nhà Mr d'Oleón là người đại phú-gia ở Sorgues, có giúp trong Hội, kể đi lại nhà Monsieur le Directeur de la Poudrière Nationale, rồi trở về trại; trong lúc ấy thầy đời Mai-huê-Mỹ thầy (Đ) anam mặc áo dài—Khăn-đen thì chính, mà đi trước cô, có 2 người che long đi 2 bên, đặng đem giấy Souhaita cho các quan lớn.

**Ngày 14 (jeux divers)**

Leo cây; Đám-thùng; bit-mắt cá đũa; ....  
Bát; heo, gà, vịt; đi cún-giọt; nhậy-bao, đầu vò; chày-đua ván ván. ....  
Coi thiệp vui, thiệp ha cười; ...; hễ ai giỏi thì trong Hội thưởng tiền.

**Tối 14 rang 15 hát bội Anam**

Tại rạp mới làm ở trong trại, chung đon đốp thứ đến và bông-hoa coi có thứ lớp đẹp lắm. Có đủ các Ông-tr, Ông-bà và các quan viên mỹ mã đăm đăm rờ; trước khi ra tuồng, thì Thầy đời-Trần-nhật-Tảo đọc 1 bài diễn thuyết chữ Lãng-sa vừa đóc, thì các quan đấng đấng mừng, băt tay khen ngợi vâng, và mấy Mesdames cũng khen hay vờ-tay cười mĩ lực.

Thầy đời Bùi-xuân-Hữu đọc bài diễn thuyết chữ anam mà khuyên giãng cho thợ nghệ thì 1300 người đều khen ca.

Đọc rồi, xô bác-cầu, kể ra tuồng luôn, hát từ 8 giờ tới đến 3 giờ khuya. Chon thứ: Đai-yên Boan-hồng-Ngọc, tuy tuồng có mà hát thiệp hay, nói có 11 người kép hát cụ, cũng sang Tây theo bọn thợ chúng tôi đây, có 2 người làm đạo giống như con gái, màu mè phải điệu; còn xẩm Địch-Lương và Địch-Hồ, lưa 2 kép cũng rành, lúc đai-yên rồi, có bày thêm 1 lớp trang đội cầu, lúc Tây, Chà, Chéc và Anam đi ngũ điểm, chẻ ra điệu rất vui. Tây và Đám đến coi đông lắm, không chỗ chen chon, cũng đều vỗ tay cười rộ.

Nhà-nước có cho chúng tôi thêm 1500 quan tiền tây đặng mua đồ ăn uống trong 2 ngày lễ. Nên chúng tôi nhờ on ông đem chuyển này vào nhựt-báo, trước tờ chót on rộng của nhà nước, sau gọi nghĩa, cảm on đống-ban các ông, các bà có lòng có cấp góp tiền người nhiều người ít mà mua đồ ấy gọi qua cho chúng tôi chơi mới đặng đở con nhớ xứ số như vậy.

Tuy nói đây ra ít, chứ tính thiệp chúng tôi ghi đa rất nhiều.

Nay kính.  
Sorgues, le 21 juillet 1917,  
Annamites en France.

**VỀ BỊNH SANG ĐỘC, TỰC GỌI LÀ TÌM LÃ (tích xưa)**  
(Maladies vénériennes)

(tiếp theo)  
Cái miệng người nào bị tìm là một cái ở của nọc độc ít ai biết đặng, cách mấy năm nay hồi tôi còn ở trại Nghê-an có một người đờn bà bị tìm hung một đứ con chỉ 12 tháng.

Qua 25 ngày sau tại môi dưới của con nít lở độp khàng đê là tìm sau lại nó lây

qua cho mẹ nó và cho đứ chỉ của nó. Sau lại người cha sấp nhỏ không rõ là sự chi, khi ấy mới rước tới cho thuốc mới rõ ra là sự hại to. Nhiều khi nhà sang trong sạch sẽ làm mà vương tìm cả nhà v tại đứ tôi tớ nó ăn uống chung với chủ nhà.

Mấy người giàu có muốn vú thì phải xem xét cho kỹ. Nếu con vú mà nó bị tìm thì nó sang qua cho con nít nó cho bú, sau lại bởi đó mà lây cả nhà Lân kia tôi thấy một người vú nó cho bú một đứ con nít sanh ra bị tìm vì mẹ nó lưu lại cho nó. Sao lại nó sang bình cho vú nó.

Rồi lại người vú sang độc lại cho chông con hết thấy là bằng mạng. Có một người mẹ kia sang độc, trông nó có một người đờn bà đi đứ, rước bà mẹ đến làm xong rồi, cái ním vú của người mẹ để con so ấy còn cứng nên xin bà mẹ bóp và núc ním vú cho ra với cho con nít ấy đứ bú. Người mẹ làm như vậy cho nhiều người đờn bà đi đứ trong làng. Té ra sau lại cả ông bị sang độc.

Tôi thấy một hai người đờn bà bị tìm lỡ tại cánh tay vì đã bồng những đứ con nít bị tìm lỡ dưới đít.

**Nói về sự lưu truyền bệnh tìm là bởi cốc khí của cha mẹ.**

Sự lưu lại cốc khí bệnh tìm là sách thuốc Anam và Langsa cũng là đống y. Nhiều đứ con nít mới sanh ra bị cốc khí bởi người cha mẹ, anam mình nói cũng như chuột lột. Còn người Langsa nói chia phần nư (à motiê cuiti).

Con sanh ra cốc khí là tại bởi người cha mà ra. Người mẹ bị nọc độc là lúc thọ thai. Kể nọc ấy của người cha thì phải chắt người mẹ là sạch sẽ. Có hai giọng người cha bị sang độc, người mẹ coi thì sạch sẽ mà sanh đứ con ra thì bị cốc khí, sự như vậy có giải nghĩa là có một một chút. Ông tôi ở Fougiera nói rằng Nếu người cha bị sang độc mà người mẹ không thì sanh con không bị sang độc.

Nhiều danh sư khác tưởng có một mình người cha sang cho con mà thôi. Vì phân đờn ông bị sang độc nhiều hơn đờn bà. Có nhiều người đờn ông buôi trước đã vương tìm là song coi thì đã lành đến chừng khi có vợ thì lấy cô khí lại cho mà đứ con trai này đến khi có vợ thì hết nọc duy truyền. Tôi đã thấy có ba người con trai đã sang bệnh tìm là song đã lành rồi đi cưới vợ, sau có con đều mang bệnh cốt khí rạo mà vợ của mấy người đó không đau chi hết, Theo lệ luật chánh sự duy truyền bệnh tìm là như vậy.

1o Người đờn ông mang bệnh tìm là sau lại lây vợ sang độc cho vợ và cho con, 2o Nếu người đờn bà sạch sẽ trước khi thọ thai còn người chồng bị tìm song cốt khí còn lỏng qua ngày thọ thai thì người mẹ vương cốt khí là v tại tại thai mà cốt khí sang qua.

(Còn nữa).  
LÊ-VAN-VÕ,  
Médecin de la Faculté de Médecine d'Alger.

**TỰ DO DIỄN ĐÀNG**  
(Tribune libre)

**Chẳng nên lúc-láo giẫy má tho-từ**

Nghĩ lại mà kiền mà sợ, mà giận mà hờn, nhiều kẻ dốt chẳng có cái mục-dích, hễ thấy đầu xấu đó chứ thiệt là không kiền phép nước. Tòa thường phạt người hay lặc-lặc dờm ngờ coi khi người ta viết thơ từ, hay là hay lặc-láo coi giẫy má nơi bản viết người trong lúc chủ văn mặt, là sự phải làm làm chực.

**Đồng bào ơi! rần xét lấy, rần lấy**

Chôn thơ phỏng là nơi kín đáo, chẳng có người lạ mặt vào đặng, hễ có người vào lặc-láo xóc xáo đi, thì khó kiền, hoặc giẫy từ nhỏ hay rớt hay xấp lộn bậy chửi biêt đầu mà tìm. Thường người biết phép chẳng khi nào vô cơ mà lại bàn viết, hoặc thờ tay lấy giấy, lấy thơ, sách mà coi bao giờ. Lúc đến nhà người chẳng nên tự chuyên làm ngan lại bàn viết mà viết, như chủ nhà cho phép, mình mới đặng ngồi chẳng nên dờm hành điều chi trước mặt.

**Nhứt nhơn phụ thơ tin bất khả khai chiết trầm trệ; nhĩ đứ nhơn tin tọa, bất khả khuy nhơn tư thc, tam phạm nhập nhơn gia bất khả khản nhơn vấn tư**

Phải biết rằng thơ từ là sự kín đáo của người bày tỏ, nên luật trên thường cấm một là chẳng nên xé thơ từ của người ta trao cho mình mà ngoài bao để tên người khác, như của tên X... thì tên X... xé chữ tên S... chẳng nên xé, đầu cha mẹ, anh em, chồng vợ cũng chẳng nên, người Langsa hễ thờ gởi cho cha mẹ thì người nhận lãnh, chứ chẳng ai dám trái phép. Còn như mấy chú trạm cũng vậy, hễ của Monsieur X, thì trao cho Mr, của Madame thì đưa cho Madame, tới hàng này nhiều người trạm bị quở, phạt cũng vì khoản ấy, Bởi có ấy nên thơ thường ít hay mất, như nhất trình có tuần mất có tuần còn, tôi rất đỗi buồn về sự mất nhứt trình, làm cho tôi có từ đực có từ không.

Hải là: Khi ngồi chung với người ta, hễ ai có đực thơ từ riêng chẳng nên liếc con mắt dờm hành; bà là: hễ vào nhà người, đầu có chủ nhà hay là đi khỏi cùng chông nên lặc-láo giẫy má trên bàn viết.

Đồng bào ơi: ta sanh nhằm buổi thái bình này, làm làm sao đặng danh biền vào bản, như vậy ta không phụ cái phác xáo ta, gắm lại ba điều ấy ai không kiêng-không sợ, như sa vào rồi thì gỡ sao xong.

Ơ ai ơi? như ai có mang chứng bệnh ấy vào xương vào thịt rồi, tới xin chỉ bảo, kim thuốc mà uống, kia tờ Lục-tinh-tân-vân một than (mọt năm) có bòn đống bạc, mua lấy mà uống, thì cái bệnh trầm nghịch ấy một ngày một phải tiêu.

Đời vãn-minh phải xét lấy:  
Ừ tồn tâm tu thân đại hữu sở hại.

Thi-văn-Si biệt hiệu  
TIỆT CƯƠNG.

**THÔNG BÁO**  
(Informations)

**ĐÔNG-DƯƠNG**  
(Indochine française)

**Nam-Kỳ**

**GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA**

Giá bạc kho nhà-nước ... 4 f. 00  
Giá lửa, tạ 68 kil. cỡ tới nhà máy Chơ-lơ (bao trả lại): 1275 10 f. 80.

**Sài-gòn**

**Tù vượt ngục**

1 người bị giết, 1 người bị bình, 1 người bị bắt lại và 1 người thoát thân

Ngày 7 septembre, lối 2 giờ rưỡi chiều, tại nhà thương Chợ-quán, những tù nhơn đựng bình tay đã muốn trốn.

Bon tù bình ấy ở trong một cái phòng ở phía trong nhà thương bết tay mặt, cửa đều có song sắt chắc chắn lắm. Thường người tại phòng ấy chữa chừng nám chừng tuột tù bình, có cái lính tập trong cơ lình 2° Compagnie ở Cholon, đến canh gác.

**Cuộc thoát thân**

Bữa 7 septembre, trong bọn tù bình ấy đã tính quyết vượt ngục, nên hãy cứ chờ coi hễ nào tiện thì thoát thân. Đến đến 2 giờ rưỡi có một phạm-nhệ (điều đựng bình nhơn) bung một phạm-lớn đẩy những thuốc, tên lính gác mở cửa phòng cho tên phạm-nhệ vào. Lúc ấy tên phạm-nhệ bị xô một cái bát ngửa cho tên lính gác chửa hay biết gì, bị vãi một nắm ớt tăn vào mắt tên lính, nắm đó mà dụi, 4 tên tù bình ấy thừa lúc ấy mà đào tui.

Ba tên tù bình chạy ra cửa sau, gần thà dài lối mà treo ra cửa, chon một tên lọt ngõ, nhờ chạy về phía bình truyền nhiễm.

Lúc ấy lính gác bên rước theo, chú cai và 2 tên lính lỏ cửa mà rước theo ba tên tù bình chạy ngợc ấy.

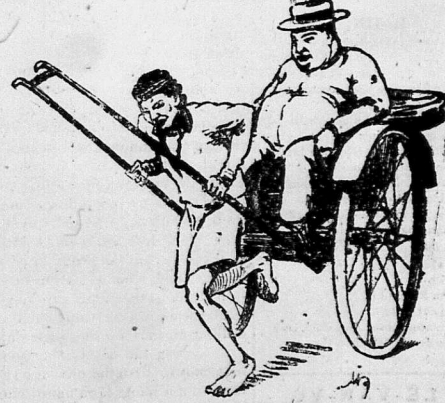
Chú cai Văn-quan-Mua chạy theo kịp tên tù-bình Nguyễn-vân-Nhiên thì tên tù này lại muốn trở lại đựt súng nhưng mà chú cai Mua cũng lình táo tay nhiên nhắm ngay tên tù-nhơn mà bắn một phát chết tui.

Trong lúc ấy tên lính Lương-vân-Tai rước theo tên tù-nhơn Nguyễn-vân-Phát kêu là Phương cũng nhắm tên tù-nhơn này mà bắn một phát gãy tay.

Chính có tên tù-nhơn Võ-vân-Tiễn, thoát khỏi một tui.

Còn tên tù-nhơn thứ tư Phương-vân-Can chạy lưa qua đám bình truyền nhiễm thì bị bọn phạm-nhệ thộp óc.

Tên tù-nhơn Nguyễn-vân-Phiết chắc phải của tay bị bình rất nặng.



Từ thưở nay tôi chưa hề kéo chủ khách nào mà nặng như vậy!  
Rồi đây tôi mới phải đi uống một ly rượu DUBONNET đặng lấy sức lại chứ!



### THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiên thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì ở ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

### THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

# JOB

DUY GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU  
MÀ ĐƯỢC HẾT ĐỒN BẠC THƯỜNG  
VÀ TRƯỜNG ĐƯỢC ĐÓN PHẢI  
NĂM 1920 VÀ 1920

Chủ ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nối nghiệp  
Hiệu giấy này đã được 450 cái Mã-đay, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự, 65 lần được danh Ngươi-hang  
Chủ lãnh (trung bán là): Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74  
J.Z. Faulnac Ở Paris, Rue Beranger, số 21.  
Lãnh trung bán tại: BOY LANDRY Ở 19 đường Bonnard, Saigon.  
Đồng-dương là ông Ở 19 đường Francis-Garnier (Bờ-hồ Hoàn-kiểm ngay góc Dừa Ha-nội).

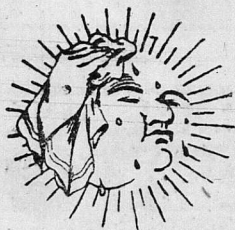
Bán là: ở các hiệu thuốc-lá Hoàn cầu.

Ai là chàng biết Giấy vấn thuốc lá JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ tho, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bản-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

### VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe và lại là sành mại thuốc ngon.



Nhiệt là trong xứ Nam-kỳ. — Người nói rằng sự nóng nực vô quan hệ. Thiệt là sự nóng nực nó chẳng làm cho mình đau đớn thời quá, song có nhiều người vì nó mà mệt mỏi trở nên loai-đoa, ăn uống không được, tiêu hóa chậm chạp. Vì vì thường bình hoặc ăn ngủ không tối thiểu chi.

Hãy uống một hai hũn Pilsules Pink trong bữa cơm, lúc trời nóng nực, thì vật thực sẽ đứng tiêu hóa mau lẹ luôn luôn. Hũn Pilsules Pink là một thứ thuốc khai-vi làm cho mau tiêu hóa vật thực và bổ căn bổ, giúp cho ngũ tạng lục phủ thanh vương đáng trừ cái chứng loai-đoa, mệt mỏi.

### PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tiếm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



### CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI

(M'ng a que lui)



Có một thứ rượu Rhum mà nầy hay trị bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho ít bị, tiêu tán hay trừ bệnh giả rượu và thán thối. Rượu này rất lợi sức khỏe, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.  
Hãy coi cho kỹ khi mua thì giá nó phải nhỏ cho phải cái nó có dán nhãn trắng như hình kiến dính một bên đáy.  
Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật tại Saigon.

### LỜI RAO

TẠI QUÁN Lục-Tính-Tân-Văn.

1<sup>o</sup> Ngọc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 40 (không phải 0 \$ 40).

2<sup>o</sup> Tiền-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30

3<sup>o</sup> Túing Lục-vân-Tiên ... 0 30



Thứ rượu này hay bổ nguyên khí. Trừ hàn nhiệt. Thêm sức cho trai tráng. Đờn ông và đờn bà. Làm cho thần thể ngũ tạng lục phủ thanh. Giúp cho mau cơ cèn. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trẻ nên một món thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, cho rượu này là một món khai vi. Uống nó rất thanh tao. Mau thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

### KHẢ KHÝ

Muốn cho khỏi làm lac mà thiệt hại cho chủ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà hãng thay mất cho đờn hiện tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Cao-mán là

Hãng BERTHET, CHARRIERE và CÔNG-TY đường Kinh-lập, môn bài số 68, SAIGON

Thuốc điều hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chắc. — Có dán choàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. — Hút nó thì được toại chí tiêu điều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hên, mà qui thấy cũng phải tránh.



Hãng BERTHET, CHARRIERE và CÔNG-TY ở đường Kinh lập môn bài số 68, SAIGON

## HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1882 + + NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-ben tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Seerestat ».

Hai là: « Saint Raphaël Ducos ».

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc chắn, hiệu là « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mới nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve. Rượu Champagnes: Vve Cliequot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đồng-Dương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hàn-ội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÀN XE MÂY TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thôi

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Catimat số 36 SAIGON

Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu. BÌ THUỐC, ĐẠN, XE MÂY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Bỏ đi tiết lại giá rẻ Lạc-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thử như vậy; M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Catimat. — SAIGON.

### TRỊ BỆNH HOẠI CẢN



Người ta bôi  
cân cũng tại làm  
đều thời quá,  
mệt nhọc thời  
quá, cảm xúc  
thời quá, buồn  
riết thời quá, buồn  
đảm thời quá,  
giảm thời quá,  
đời mà không  
ngủ được là dấu

quái gờ quá chừng. Hễ sáng ra thì có cảm bị,  
chưa qua, chất gì cũng gây lý sự, không  
muốn chịu khó làm gì hết. Ai bị mấy chứng  
đó mà không trị liền thì có ngày mang tới  
bệnh bất toại, bằng không thì cũng ra điên.

Thuốc hiệu Neurinase  
cứu tử hườn sanh  
cho nhiều người rồi.  
Thiệt là thứ thuốc ngàn  
đế uống không phật  
tì, làm cho bộ não  
tĩnh, làm cho con  
người ngủ ngon và  
trường sức lại. Con  
nít người già cũng  
đáng dùng cả.



Thuốc hiệu « NEURINASE » trị tại Saigon:  
tiệm thuốc thường-dăng G. RENOUX và  
De MARI & LAURENS và tại THIẾT-  
NGHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường Dé-  
barcadère.

### NHƯƠNG NHA NỮ Y SĨ

(Chirurgiens - dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Teddy  
de Vincenzi làm nghề trồng răng ở bằng-cấp  
y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille  
lấy nước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8  
giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ.  
Trồng răng và nhổ răng nó nhứt nhứt như  
Prôphêc Bloc Hư-kỳ v. v.

Nhờ răng người lớn 6 \$, con nít 3 \$, mất 10  
răng hư từ 6 \$ cấp lên, trồng răng thường  
răng vàng và có dây đỏ phụ tăng.

Nhà ở nhà 33 đường Philippe, Saigon.

### RƯỢU THUỐC HIỆU LÀ QUINA GENTIANE



Của Tu-ê-nê Saint-Paul bảo chế.

Là một thứ rượu bổ làm cho con  
người dăng trường thọ. Những  
người nào muốn dăng trường thọ và chẳng  
khi nào dương mang bệnh hoan chi, thì phải  
uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi  
ngày 1 ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Thư rượu bổ này bảo chế đã dăng hơn  
850 năm rồi bởi tay ông Dom Manoel là thầy  
lạ tại Abbaye de san-Paolo vịnh.

Trang cổ hoàn hảo đến đâu nó có các  
danh sư đồng đồng nó mà cho bệnh uống.  
Nhất là các sư nông nực thì hay dăng nó.  
Có bán trong các tiệm hàng xén.

### XIN NHY ỒU THỜ ĐEM. HẬU LÂM TỬ MÀ NHY ỒU CANG

TIỆM MAY

### NGUYỄN-HỮU-SANH

ở gần gara xe lửa Cầu-ông-lãnh

Máy dù các kiểu áo-xiêm quần, đai, và y-  
phục Âu-châu (paletot) theo thức thê.  
Có bán sẵn, vải-bò, to-lua, kiểu mới  
bông-là. Lược-lông Bắc, Châm-châu Tàu,  
cung hàng Tây, hàng Nhứt-bồn, các màu  
sắc.

Vân, Nho, Xuyên, Lành, Trung-buê,  
Nhụm Gia-dùng, thật tốt!

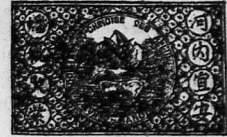
Thơ, tượng, truyền, Quốc-ngữ bán sỉ và  
bán lẻ vẫn vẫn!!!  
Nếu chú-quì-vì, muốn hỏi kiểu để chi,  
xin viết thơ đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,  
170, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh,  
SAIGON.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordam. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Lãng-khê quyền.  
Tư khai nước Anam.  
Tư khai nhà Ngô tại Nguyễn.  
Tư khai Nguyễn tại Đai-phước.  
Giá mỗi cuốn 0 \$ 25  
Tấn gởi 0 \$ 05

### HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



### LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordam. — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC — Day  
nhất môn rất khéo, bán số đẹp.  
Giá 0 \$ 40  
Tấn gởi 0 \$ 05

### PHÁT DƯƠNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**

Của ông lương-y GUILLE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
đường của quan lương-y GUILLE lấy làm thần hiệu  
trong những bệnh HƯ PHÉ, đau trong Tị Vị, đau  
nơi TRÁI TIM, ĐAU GÁM, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
ĐA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO ĐAI,  
BỆNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ-rễ tiên và rất hiệu  
nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
số hay lắm.

Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký  
tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÒ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XỔ**  
nữa cũng rất trong thì Elixir Tonique Antiglaireux  
của quan lương-y Guillié.

Chính chủ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một họ  
bộ chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9,  
ở tại thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ỒU CÓ BÁN

### KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

# VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

## VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve. Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong —  
và nhức óc. Thận-lâm-bệnh (kể) — Ưu mỹ chữ sắt-đỏ.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan  
và bệnh đăm.

VICHY HOPITAL trị bệnh thượng ti, trường nhiệt.  
Hay cai chứng đờ giê mạc, khi mua phải chỉ cho trắng  
thứ nước nào mình muốn uống.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ mà ra. —  
Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3  
hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xỉ  
(môi-khi-chất).

SAIGON

Miền vải này là hiệu riêng của  
**HANG BERTHET, CHARRIERE & CO**  
ở đường Kinh-lập, số 68, SAIGON

Vải nào mà có dính hiệu này thì là một thứ vải  
thượng hạng vô song.

### THƯỢNG HẠNG WHISKY

hiệu này  
CHÁNH LÀ RƯỢU VUA  
trong các thứ  
WHISKY

Uống nó vào đã dặng  
BỒ DƯỠNG  
mà lại  
VUI VÈ

### RƯỢU COGNAC

HIỆU  
**HENNESSY**

là một thứ rượu  
TỐT THƯỢNG HẠNG

Ấy là rượu vua trong các  
thứ rượu Cognac. Các hiệu  
rượu khác biết sao bì kịp.

Bực thượng lưu các  
quan các nhà thơ hương  
đều ưa nó lắm, cứ mua  
COGNAC hiệu này mà  
uống chớ chẳng hề chịu  
thứ khác.

L. Directeur-Gérant : SCHNEIDER, Certifié l'insertion. Vu pour légalisation de la signature de M. Saigon, le 19 19 Le Maire de la Ville de Saigon.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

Contre le blague à l'usage de deux exemplaires Paris 6e